

ĐẶT VẤN ĐỀ

Đất đai là nguồn tài nguyên có hạn và vô cùng quý giá của mỗi quốc gia. Đất đai không chỉ là đối tượng lao động mà còn là tư liệu sản xuất đặc biệt không thể thay thế được, là nguồn nội lực, nguồn vốn to lớn của đất nước, là thành phần quan trọng của môi trường sống, là địa bàn phân bố các khu dân cư. Đất đai có ý nghĩa kinh tế, chính trị, xã hội sâu sắc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công tác lập kế hoạch sử dụng đất hằng năm là cần thiết và quan trọng nhằm sử dụng quỹ đất một cách hợp lý, tránh gây lãng phí, chồng chéo trong sử dụng đất, hạn chế việc hủy hoại đất và phá vỡ môi trường sinh thái. Làm cơ sở cho công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong năm kế hoạch.

Từ những lý do trên, yêu cầu cần thiết lập bổ sung kế hoạch sử dụng năm 2021 cho phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đảm bảo sử dụng nguồn tài nguyên quý giá này một cách khoa học, hợp lý, đúng mục đích và có hiệu quả.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ CƠ SỞ THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

1.1. Căn cứ pháp lý lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

- + Luật đất đai năm 2024;
- + Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai;
- + Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050;
- + Căn cứ Quyết định số 991/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Định Hóa thời kỳ 2021-2030;
- + Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Định Hóa thời kỳ 2021-2030.

1.2. Cơ sở điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất:

- Quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại các xã;

- Quy hoạch chung thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa đến năm 2030;
- Quy hoạch xây dựng vùng huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2045;
- Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Định Hóa;
- Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 851/QĐ-BĐHCM của Ban QLDA đường Hồ Chí Minh ngày 22/3/2024 về việc Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế BVTC) Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Chu – Ngã ba Trung Sơn;
- Quyết định số 856/QĐ-BĐHCM của Ban QLDA đường Hồ Chí Minh ngày 22/3/2024 về việc Phê duyệt hồ sơ thiết kế cắm cọc GPMB điều chỉnh, bổ sung Dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Chu – Ngã ba Trung Sơn.

1.3. Mục đích, yêu cầu của lập kế hoạch sử dụng đất:

- Mục đích: Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của huyện khi được UBND tỉnh xét duyệt sẽ là cơ sở pháp lý để quản lý đất đai và là căn cứ để giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất...

- Yêu cầu:

+ Đánh giá một cách đầy đủ, khách quan về kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất của huyện đến tháng 10/2023;

+ Kế hoạch sử dụng đất phải nêu được cụ thể chỉ tiêu các loại đất cần thực hiện trong năm kế hoạch;

+ Xác định, định hướng khai thác, sử dụng quỹ đất của huyện một cách hợp lý, hiệu quả, phù hợp với phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

II. KHÁI QUÁT ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ, XÃ HỘI

2.1. Điều kiện tự nhiên:

2.1.1. Vị trí địa lý:

Định Hóa là huyện miền núi, nằm phía Tây Bắc của tỉnh Thái Nguyên, có tọa độ địa lý: Vĩ độ Bắc từ 24⁰05' đến 24⁰40'.

Kinh độ Đông từ 185⁰05' đến 185⁰80'.

Huyện Định Hóa cách thành phố Thái Nguyên 50 km theo quốc lộ 3C có vị trí địa lý như sau:

- Phía Bắc: Giáp huyện Chợ Đồn (tỉnh Bắc Kạn);

- Phía Nam: Giáp huyện Đại Từ và huyện Phú Lương (tỉnh Thái Nguyên);

- Phía Đông: Giáp huyện Chợ Mới (tỉnh Bắc Kạn);

- Phía Tây: Giáp huyện Sơn Dương (tỉnh Tuyên Quang).

2.1.2. Địa hình, địa mạo:

Địa hình đa dạng và phức tạp chủ yếu là vùng núi cao, có độ dốc lớn, địa hình hiểm trở, độ chia cắt mạnh. Những vùng đất tương đối bằng phẳng thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ lệ nhỏ, phân tán dọc theo các khe, ven sông, suối hoặc các thung lũng đá vôi.

Với đặc điểm địa hình và quá trình sản xuất, huyện Định Hoá chia thành 3 tiểu vùng sinh thái: Tiểu vùng núi cao; Tiểu vùng thung lũng lòng chảo; Tiểu vùng đồi thoải.

2.1.3. Đặc điểm khí hậu:

Khí hậu của huyện mang đặc điểm chung của khí hậu miền Bắc bộ, có 2 mùa mưa và khô rõ rệt. Mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10, mùa khô từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau (Ngày mưa bình quân 137 ngày/năm); Lượng mưa trung bình 1.710mm/năm, tuy nhiên lượng mưa phân bố không đều, mưa tập trung vào từ tháng 6 đến tháng 9, chiếm 90 % lượng mưa cả năm.

Về nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình cả năm là 22,5⁰C, các tháng nóng là các tháng mùa mưa, nóng nhất là tháng 7 với nhiệt độ trung bình là 28,7⁰C, nhiệt độ thấp nhất là vào tháng 1 với nhiệt độ trung bình là 15⁰C. Biên độ nhiệt ngày đêm trung bình khá lớn (>7⁰C).

2.1.3. Thủy văn:

Do đặc điểm mùa mưa tập trung vào các tháng mùa hè (tháng 6 đến tháng 9). Vì vậy lưu lượng dòng chảy cao nhất đạt vào tháng 7, tháng 8; Nhỏ nhất vào tháng 3. Tại các vùng núi thấp và trung bình Modul dòng chảy là 20 – 30l/s. Nhìn chung lũ lụt ở địa phương năm nào cũng có nhưng ở mức độ khác nhau. Qua theo dõi cho thấy lũ lụt ở vùng này có quy luật: Cứ theo chu kỳ khoảng 3 đến 5 năm thì 1 năm có lũ lụt ở mức độ trung bình và 8 - 10 năm lại xảy ra lũ lụt lớn gây thiệt hại nhiều cho hoạt động sản xuất và đời sống người dân trên địa bàn huyện.

2.2. Các nguồn tài nguyên:

2.2.1. Tài nguyên đất:

Theo kết quả điều tra và tổng hợp trên bản đồ thổ nhưỡng tỷ lệ 1/100.000 của tỉnh Thái Nguyên; Trên cơ sở đánh giá đất theo FAO-UNESCO huyện Định Hoá có 11 loại đất chính như sau: Đất phù sa không được bồi; Đất phù sa ngòi suối; Đất thung lũng do sản phẩm dốc tụ; Đất nâu đỏ trên đá macma trung tính và bazơ; Đất đỏ vàng trên đá phiến sét; Đất đỏ vàng trên đá phiến thạch; Đất vàng đỏ trên đá macma axit; Đất vàng nhạt trên đá cát; Đất nâu vàng trên phù sa cổ; Đất đỏ vàng biến đổi do trồng lúa nước; Đất mùn vàng đỏ trên đá macma axit.

2.2.2. Tài nguyên nước:

Huyện Định Hóa có nguồn nước mặt khá phong phú, với 2 hệ thống sông chính là hệ thống sông Chợ Chu và hệ thống Sông Công.

- Hệ thống sông hồ và đập nước: Huyện có hơn 100 ao, hồ lớn nhỏ, đặc biệt có hồ Bảo Linh, với diện tích mặt nước khoảng trên 80 ha và có khoảng 200 đập dâng tưới cho khoảng 3.500 ha;

- Nguồn nước ngầm cũng rất dồi dào và có chất lượng tốt, đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt và cho sản xuất.

2.2.3. Tài nguyên rừng:

Tổng diện tích đất lâm nghiệp của huyện là 35.582,24 ha, chiếm 69,25% tổng diện tích tự nhiên của huyện. Thảm thực vật rừng rất phong phú và đa dạng, tập đoàn cây rừng có nhiều tầng khác nhau. Song trên đất rừng tỷ lệ cây gỗ quý còn rất ít, hiện tại còn lại chủ yếu cây gỗ nhóm 4 và nhóm 6.

2.2.4. Tài nguyên khoáng sản:

Định Hóa là một huyện nằm trong vùng sinh khoáng Định Hóa - Phú Lương - Chợ Đồn, nên có thể có nhiều mỏ quặng nhỏ phân tán thuộc nhóm khoáng sản kim loại, phi kim (Eyrít, photphorit, Graphit), vật liệu xây dựng.

Hiện tại trên địa bàn huyện mới chỉ khai thác đá vôi để sản xuất vật liệu xây dựng và cát sỏi để phục vụ xây dựng cho địa phương.

1.2.5. Tài nguyên nhân văn:

Định Hóa là địa bàn sinh sống của 14 dân tộc anh em, trong đó: Dân tộc Kinh chiếm 36,2%; Dân tộc Tày chiếm 46,05%; Dân tộc Nùng chiếm 3,27%; Dân tộc Dao chiếm 1,9%; Dân tộc Sán Chay chiếm 7,5%; Dân tộc Hoa chiếm 1,4% và một số dân tộc khác chiếm 0,5%. Mỗi dân tộc có bản sắc văn hoá riêng, đây cũng là một nét riêng của huyện Định Hóa.

Nhiều di sản văn hóa của huyện rất nổi tiếng như nhà sàn Định Hóa được trưng bày tại Bảo tàng dân tộc học; Nghệ thuật múa rối Tày Thẩm Rộc (Bình yên); Lễ hội Lồng Tồng được duy trì tổ chức vào đầu xuân hàng năm; Cùng với các văn hóa vi vật thể khác như các điệu sli, lượn, then, dân ca... là các phong tục, các sản vật và món ăn của các dân tộc độc đáo đặc trưng cho vùng Việt Bắc.

2.3. Điều kiện kinh tế - xã hội:

2.3.1. Công tác sản xuất nông, lâm nghiệp:

Năm 2023, UBND huyện chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện tốt phương án sản xuất nông nghiệp, chuẩn bị đầy đủ giống lúa, ngô, cây màu, các vật tư khác phục vụ cho sản xuất; chỉ đạo kiểm tra các hệ thống hồ, đập, nạo vét kênh mương đảm bảo tích trữ đủ nước phục vụ sản xuất. Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản (giá so sánh năm 2010) năm 2023 đạt 1.200,2 tỷ đồng, đạt 100,02%KH; trong đó nông nghiệp đạt 1.044,6 tỷ đồng (bao gồm: Trồng trọt 534 tỷ đồng, chăn nuôi 402,5 tỷ đồng, dịch vụ nông nghiệp 108,1 tỷ đồng); lâm nghiệp đạt 114,7 tỷ đồng, thủy sản đạt 40,9 tỷ đồng. Giá trị sản phẩm trên 01 ha đất nông nghiệp trồng trọt (giá hiện hành) đạt 108,9/108 triệu đồng/ha.

2.3.2. Chương trình xây dựng Nông thôn mới (NTM):

Chương trình xây dựng NTM được cấp ủy, chính quyền huyện đặc biệt quan tâm, ngay từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành các văn bản liên quan để chỉ đạo các ngành, địa phương và nhân dân thực hiện nhiệm vụ của Đề án "Xây dựng huyện Định Hóa đạt chuẩn NTM vào năm 2023". Thực hiện Kế hoạch vận động "Chung sức xây dựng nông thôn mới" huyện Định Hóa năm 2023, đã có 117 tổ chức, cá nhân ủng hộ kinh phí với số tiền 1,012 tỷ đồng; số kết dư quỹ năm 2022 chuyển sang 1,569 tỷ đồng; tổng số kinh phí kết dư tính đến nay 2,581 tỷ đồng. Phối hợp với các nhà tài trợ, bố trí, lồng ghép nguồn lực triển khai thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng NTM trên địa bàn.

2.3.3. Sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ, quy hoạch, quản lý đô thị, giao thông:

Sản xuất Công nghiệp - Tiểu thủ Công nghiệp tiếp tục duy trì và phát triển; giá trị sản xuất công nghiệp địa phương (theo giá so sánh năm 2010) đạt 327,5 tỷ đồng đạt 100,6% KH huyện, tăng 31,7 tỷ đồng và tăng 10,83% so với cùng kỳ 2022 (trong đó khu vực nhà nước địa phương đạt 2,7 tỷ đồng, khu vực ngoài nhà nước đạt 324,8 tỷ đồng); đạt 101,39%KH tỉnh (tỉnh giao 323 tỷ đồng). Các hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ duy trì ổn định tăng khá; tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt 1.186,5 tỷ đồng, tăng 16,27% so với 2022 (trong đó: Doanh nghiệp đạt 105,7 tỷ đồng, hộ cá thể đạt 1.080,8 tỷ đồng). Sản xuất ngành thương mại, dịch vụ kinh tế chủ yếu; giá trị xuất, nhập khẩu đạt được những kết quả quan trọng. Triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến cụm công nghiệp Tân Dương (cấp phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật lần 1 cho cụm công nghiệp Tân Dương và các nội dung liên quan khác). Triển khai công tác đảm bảo vận hành an toàn, ổn định hệ thống lưới điện quốc gia trên địa bàn huyện, phối hợp với ngành điện lực hoàn thành việc xây dựng và tổ chức đóng đường điện 110KV Định Hóa đảm bảo thời gian yêu cầu.

2.3.4. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Giá trị sản xuất ngành xây dựng năm 2023 chia theo loại hình kinh tế theo giá hiện hành đạt 1.161 tỷ đồng (*trong đó: Doanh nghiệp đạt 630,1 tỷ đồng, xã, thị trấn, hộ dân cư đạt 530,9 tỷ đồng*); đạt 735,2 tỷ đồng theo giá so sánh năm 2010 (*trong đó: Doanh nghiệp đạt 400,4 tỷ đồng, xã, thị trấn, hộ dân cư đạt 334,8 tỷ đồng*). Tập trung chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã, thị trấn thực hiện các bước để chuẩn bị thực hiện các công trình khởi công mới năm 2023; tổng kế hoạch vốn năm 2023 tỉnh giao 370.146 triệu đồng (*tăng 2,3 lần so với cùng kỳ năm 2022*), đã phân bổ chi tiết 360.682/370.146 triệu đồng, đạt tỷ lệ 97,4%; đến thời điểm báo cáo, đã giải ngân được 204.695 triệu đồng, đạt 56,8%KH (*vốn giao chi tiết*), dự ước đến hết thời gian giải ngân năm 2023 sẽ đảm bảo giải ngân theo quy định. Tổng số công trình có niên độ quyết toán năm 2023 là 267 công trình, đến thời điểm báo cáo, các chủ đầu tư đã quyết toán, gửi hồ sơ quyết toán được 246 công trình (*đạt 92,1%*), còn lại 21 công trình (*tỷ lệ 7,9%*) đang hoàn thiện hồ sơ quyết toán. Chỉ đạo các nhà thầu xây lắp đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án đầu tư chuyển tiếp để hoàn thiện các khối lượng còn lại trên hiện trường. Thẩm định nhiệm vụ khảo sát và thiết kế xây dựng 366 công trình; thực hiện công tác quản lý chất lượng kiểm tra nghiệm thu trước khi bàn giao đưa vào sử dụng 80 công trình; thẩm định trên 175 công trình xây dựng cơ sở hạ tầng; thẩm định điều chỉnh các công trình thực hiện năm 2022 là 32 công trình...

2.3.5. Công tác giải phóng mặt bằng:

Tăng cường chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng đối với các công trình chuyển tiếp năm 2022 và dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Tân Dương; công trình nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ km31 (*quốc lộ 3*) đến di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt ATK Định Hóa; dự án Đường dây và Trạm biến áp 110KV Định Hóa. Triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng công trình khởi công mới năm 2023 gồm các công trình cơ sở làm việc của Công an huyện; công trình nghĩa trang nhân dân huyện Định Hóa; công trình chỉnh trang đô thị thị trấn Chợ Chu, phối hợp giải phóng mặt bằng dự án đường Hồ Chí Minh (*giai đoạn 2*) đoạn qua huyện.

2.3.6. Công tác Văn hóa - Thông tin:

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa trên địa bàn tiếp tục được thực hiện theo quy định, ban hành hướng dẫn bình xét các danh hiệu văn hóa năm 2023, kết quả: Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu văn hóa đạt 90,16/85%, đạt 106,1%KH; tỷ lệ đạt khu dân cư văn hóa đạt 96,9/80%, đạt 121,1%KH; tỷ lệ đạt danh hiệu cơ quan,

đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt 98,4/95%, đạt 104%KH. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền và tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân, các ngày kỷ niệm lớn của đất nước và địa phương.

Tổ chức thành công Lễ hội Lồng Tồng ATK Định Hóa xuân Quý Mão 2023. Các nội dung về lĩnh vực Văn hóa và Thông tin tiếp tục được thực hiện theo quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Công tác bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử trên địa bàn tiếp tục được quan tâm, chú trọng, tổ chức kêu gọi vận động xã hội hóa để thực hiện công tác bảo tồn, tôn tạo Chùa Hang, thị trấn Chợ Chu; tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà văn hóa xóm, tổ dân phố để phục vụ giải quyết các xóm có nhà văn hóa dôi dư sau sáp nhập xóm, tổ dân phố.

Công tác phát triển du lịch được quan tâm triển khai thực hiện; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “*Phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử truyền thống các dân tộc huyện Định Hóa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*” phân kỳ năm 2023; năm 2023 có 2.613 đoàn khách với 222.351 lượt khách đến thăm quan, trải nghiệm các hoạt động về nguồn tại ATK Định Hóa. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khảo sát bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch tại xã Phú Đình, kiểm tra việc đảm bảo chất lượng hệ thống cơ sở lưu trú trên địa bàn; đăng ký thực hiện các nội dung về chính sách phát triển du lịch tại xóm Khuôn Tát, xã Phú Đình.

2.4. Thực trạng phát triển đô thị và các khu dân cư nông thôn:

2.4.1. Thực trạng phát triển đô thị:

Hiện huyện có 1 đô thị là Thị trấn Chợ Chu, là trung tâm kinh tế - văn hoá và cũng là địa bàn xây dựng trụ sở khối cơ quan của huyện. Trong những năm gần đây, tốc độ xây dựng nhà ở, công trình công cộng, cơ sở hạ tầng,... tăng khá nhanh.

Tổng đất đô thị của thị trấn là 434,90 ha, tổng dân số đô thị là 6.107 người, mật độ dân số 1.404 người/km², bình quân đất ở đô thị là 94 m²/người.

2.4.2. Thực trạng phát triển khu vực nông thôn:

Toàn huyện có 22 xã, với 2.995,40 ha đất khu dân cư nông thôn. Dân số nông thôn chiếm 92,93% tổng dân số của huyện với 80.200 người. Tổng diện tích đất ở nông thôn là 983,97 ha. Bình quân đất ở nông thôn là 122 m²/người.

Sự phân bố dân cư theo cộng đồng tại các thôn bản gần các trục đường giao thông, nguồn nước, địa bàn sản xuất thuận tiện cho sinh hoạt và sản xuất. Tuy nhiên, phân bố dân cư không đồng đều, dân số tập trung đông tại các thị tứ và ven các trục đường giao thông lớn, dân số thưa tại các xã xa trung tâm huyện.

Kết cấu hạ tầng nông thôn, nhất là giao thông, thủy lợi, điện, trường học, trạm xá trong thời gian qua được đầu tư cải thiện đáng kể.

2.5. Những thuận lợi, khó khăn:

2.5.1. Những thuận lợi:

- Huyện có vị trí địa lý tiếp giáp với 2 tỉnh Tuyên Quang và Bắc Kạn. Đây là vùng núi cao, núi đất xen núi đá vôi, nhiều hang động, sông suối vây quanh, thác nước bốn mùa tạo nên phong cảnh hữu tình, lại có nhiều di tích lịch sử như: Lãng Chợ Chu; Cơ quan Trung ương Đảng, Chính Phủ, Bộ quốc phòng và Bác Hồ đã làm việc tại đây; liên khu di tích lịch sử Tân Trào, rừng đặc dụng Tân Trào, vườn Quốc gia Tam Đảo. Do nơi đây có cảnh quan thiên nhiên đẹp, môi trường trong lành, là điều kiện để phát huy tiềm năng du lịch sinh thái. Khi hoàn thành tuyến đường Hồ Chí Minh thì ATK trở thành điểm tham quan du lịch;

- Nền kinh tế của huyện trong những năm qua có sự tăng trưởng khá cao và ổn định. Tuy nhiên, cần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao tỷ trọng CN và dịch vụ;

- Nhìn chung, đất đai của huyện đa dạng, thuận lợi cho việc phát triển đa dạng hoá cây trồng.

- Lực lượng lao động dồi dào, có trình độ văn hóa chuyên môn ngày càng cao. Đây là nguồn tiềm năng để phát triển kinh tế - xã hội của huyện;

- Năng lực trình độ sản xuất của nhiều ngành kinh tế đã tăng lên, cơ cấu kinh tế đã có sự chuyển dịch tích cực, tổ chức sản xuất kinh doanh có nhiều kinh nghiệm ... là điều kiện thuận lợi cho việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong những năm tiếp theo;

2.5.2. Những khó khăn và thách thức:

- Khí hậu, thủy văn phân hoá theo mùa, gây nên tình trạng thiếu nước về mùa khô, ngập úng về mùa mưa (chiếm tới 91,6% lượng mưa cả năm), ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất và đời sống của nhân dân;

- Địa hình bị chia cắt mạnh; đất đai phần lớn là đồi núi, nghèo dinh dưỡng, độ dốc lớn nên dễ bị thoái hoá do bị rửa trôi, xói mòn - ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và các công trình như giao thông, xây dựng...;

- Nguồn tài nguyên rừng đang ngày càng cạn kiệt, cộng với việc khai thác nguồn tài nguyên đất đai chưa đúng mức và sử dụng phân bón hóa học, thuốc trừ sâu không hợp lý...;

- Sự gia tăng dân số tự nhiên, dân số tăng cơ học và sự hình thành các khu đô thị, khu TĐC phải cần một quỹ đất để xây dựng nhà ở, bố trí sắp xếp lại dân cư.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023

3.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu sử dụng đất năm 2023

Trong năm 2023, huyện Định Hóa được phê duyệt kế hoạch sử dụng đất là 266,06 ha, trong đó: đất nông nghiệp là 129,44 ha, đất phi nông nghiệp là 136,62 ha. Kết quả dự kiến thực hiện 61,68 đạt 23,18 % kế hoạch, cụ thể như sau:

** Đối với nhóm đất nông nghiệp:*

- Có 01 dự án xây dựng trang trại chăn nuôi dự kiến thực hiện thực hiện với diện tích 45,42 ha đạt 35,09 % kế hoạch sử dụng đất (129,44 ha).

**Đối với nhóm đất phi nông nghiệp:*

Đã thực hiện 16,26 ha, đạt 11,9 % kế hoạch sử dụng đất (136,62 ha), cụ thể:

- *Đất ở:* Thực hiện 1,07 ha, đạt 4,19 % kế hoạch (25,51 ha), trong đó:

+ Đất ở đô thị: Thực hiện 0,11 ha, đạt 1,11 % kế hoạch sử dụng đất (9,82 ha);

+Đất ở nông thôn: Thực hiện 0,96 ha, đạt 6,12 % kế hoạch sử dụng đất (15,69 ha).

-*Đất chuyên dùng:* Đã thực hiện 12,78 ha, đạt 11,99 % kế hoạch (106,53 ha).

-*Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng:* Đã thực hiện 2,41 ha, đạt 53,63 % kế hoạch (4,5 ha).

3.2. Kết quả thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất

3.2.1. Kết quả thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất

Năm 2023 (có dự ước kết quả thực hiện của 03 tháng cuối năm), UBND huyện Định Hóa cho phép chuyển mục đích sử dụng đất với tổng diện tích là 1,07 ha đạt 35,67 % kế hoạch sử dụng đất năm 2023(3,0 ha), trong đó:

+ Đất chuyên trồng lúa nước là: 0,21 ha;

+ Đất trồng lúa nước còn lại là: 0,08 ha;

+ Đất trồng cây hàng năm khác là: 0,34 ha;

+ Đất trồng cây lâu năm là: 0,4 ha;

+ Đất rừng sản xuất là: 0,03 ha;

+ Đất nuôi trồng thủy sản là: 0,01 ha.

3.2.2. Kết quả thực hiện việc thu hồi đất, giao đất

UBND huyện Định Hóa đã lập kế hoạch thu hồi, giao đất năm 2023 để thực hiện 62 công trình, dự án trên địa bàn huyện, với diện tích thu hồi đất, giao đất là 266,06 ha. Ngay sau khi kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt, các công trình, dự án đã được triển khai thực hiện công tác thống kê thu hồi đất, lập phương án bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định. Năm 2023, địa bàn huyện đã thực hiện thu hồi đất, giao đất với diện tích là: 60,61 ha đạt 22,78 % kế hoạch thu hồi đất năm 2023, diện tích thu hồi đất, giao đất cụ thể như sau:

- + Đất chuyên trồng lúa nước là: 1,07 ha;
- + Đất trồng lúa nước còn lại là: 1,56 ha;
- + Đất trồng cây hàng năm khác là: 0,59 ha;
- + Đất trồng cây lâu năm là: 4,53 ha;
- + Đất rừng sản xuất là: 44,74 ha;
- + Đất rừng đặc dụng là: 0,46 ha;
- + Đất nuôi trồng thủy sản là: 4,59 ha;
- + Đất phi nông nghiệp là: 2,51 ha;

3.3. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào mục đích khác

Năm 2023, UBND huyện Định Hóa không thực hiện đưa đất chưa sử dụng vào mục đích khác.

3.4. Việc triển khai thực hiện các công trình, dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng và đất rừng phòng hộ đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

Trên địa bàn huyện không có công trình, dự án sử dụng đất lúa mà phải có sự cho phép chuyển mục đích của Thủ tướng Chính phủ.

3.5. Tồn tại, vướng mắc

- Đối với công tác lãnh đạo chỉ đạo thực hiện ở một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa thực sự vào cuộc một cách quyết liệt đặc biệt là xử lý các vi phạm pháp luật về đất đai, chuyển mục đích và thu tiền sử dụng đất.

- Các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai mới vẫn phát sinh ở một số xã chưa được xử lý kịp thời, các trường hợp vi phạm cũ chưa quan tâm giải quyết. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao.

- Công tác cấp nhật, chỉnh lý biến động đất đai còn chậm, đặc biệt đối với phần diện tích đất đã bị thu hồi, hiến đất để thực hiện các công trình, dự án.

- Một số dự án thu hút đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách chưa thể triển khai thực hiện vì các chủ đầu tư chưa hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định.

- Việc thực hiện chỉ tiêu sử dụng đất năm 2023 đạt chỉ tiêu chưa cao là do UBND các xã, thị trấn chưa kịp thời đôn đốc, hướng dẫn các hộ thực hiện công tác chuyển mục đích sử dụng đất.

IV. BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

4.1. Diện tích các loại đất phân bổ bổ sung trong năm kế hoạch:

Tổng diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2024 là 40,02 ha

(Chi tiết tại phụ lục I kèm theo)

4.2. Kế hoạch thu hồi các loại đất:

Tổng diện tích thu hồi đất trong năm 2024 là 40,00 ha

(Chi tiết tại phụ lục II kèm theo)

4.3. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất:

Tổng diện tích các chuyển mục đích sử dụng đất trong năm 2024 là 39,65 ha

(Chi tiết tại phụ lục III kèm theo)

4.4. Danh mục các công trình, dự án:

(Chi tiết tại phụ lục IV kèm theo)

V. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

5.1 Các biện pháp bảo vệ, cải tạo đất và bảo vệ môi trường

- Bảo vệ nghiêm ngặt rừng phòng hộ đầu nguồn, phòng hộ biên giới, rừng đặc dụng (bảo vệ cảnh quan ATK Định Hóa). Khuyến khích trồng rừng, khoanh nuôi phục hồi rừng, đẩy mạnh phong trào trồng cây nhân dân để nâng cao độ che phủ rừng;

- Áp dụng kỹ thuật canh tác phù hợp điều kiện đất dốc, kết hợp nông - lâm trong sử dụng đất để có hệ số sử dụng cao nhất và không có thời gian đất trống. Hạn chế cày, xới bề mặt đất (nhất là trong thời gian mùa mưa), khai thác trắng;

- Hạn chế việc sử dụng chất hóa học trong sản xuất nông nghiệp, mạnh dạn chuyển dần sang sản xuất nông nghiệp theo công nghệ sinh học và giám sát chặt chẽ việc sử dụng chất thải công nghiệp độc hại trước khi thải ra môi trường chung quanh không ảnh hưởng tới môi trường đất và môi trường sống của nhân dân;

- Sử dụng đất trong các hoạt động khai thác khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng phải có phương án an toàn về môi trường, khi kết thúc hoạt động khai thác phải có kế hoạch phục hồi hiện trạng bề mặt sử dụng đất ban đầu;

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý, bảo vệ, bảo tồn hệ sinh thái rừng đặc dụng, giành đầu tư cho hành lang xanh, giữ cảnh quan môi trường, đa dạng sinh học, xây dựng hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường.

5.2. Các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất

- Sau khi kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt, thông báo đến UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, ban ngành của huyện;

- Việc tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất phải thống nhất chặt chẽ từ huyện xuống đến các địa phương - đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện;

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt, nhằm đảm bảo tính thống nhất, đúng tiến độ và đúng mục đích sử dụng đất được duyệt;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất đã thực hiện, thường xuyên và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. Thường xuyên kiểm tra tiến độ đầu tư của các dự án và thu hồi các dự án chậm triển khai theo quy định của pháp luật;

- Cơ quan quản lý tài nguyên và môi trường của huyện tham mưu cho UBND huyện có biện pháp quản lý chặt chẽ tài nguyên đất đai theo Luật Đất đai hiện hành, Luật Môi trường, Luật Khoáng sản...; Hướng dẫn các ngành sử dụng đất có hiệu quả đi đôi với việc bảo vệ tài nguyên đất và môi trường.

VI. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

6.1. Kết luận

- Các chỉ tiêu sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất đã được tính toán trên cơ sở tổng hợp xây dựng Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Định Hóa và quy hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn huyện;

- Kế hoạch sử dụng các loại đất như trên là phù hợp với thực tế sử dụng đất của từng cấp, từng ngành trên địa bàn huyện, với mục tiêu phương hướng phát triển kinh tế - hội của huyện trong năm 2023, phù hợp với chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới mà Đảng và Nhà nước đã đề ra theo quy định của pháp luật hiện hành.

6.2. Đề nghị

- UBND tỉnh Thái Nguyên có chính sách thỏa đáng khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân đầu tư bảo vệ, cải tạo, nâng cao độ phì của đất. Có chính sách phù hợp khuyến khích chuyển đổi cơ cấu cây trồng đối với đất lúa kém hiệu quả sử dụng trong nội bộ nông nghiệp nhằm sử dụng triệt để, tiết kiệm và hiệu quả quỹ đất tự nhiên trên địa bàn huyện;

- Để huyện Định Hóa thực hiện tốt kế hoạch sử dụng đất hàng năm và phát triển kinh tế - xã hội, UBND huyện đề nghị UBND tỉnh, các Sở, Ngành của tỉnh quan tâm, tạo điều kiện giới thiệu các nhà đầu tư đến đầu tư tại huyện Định Hóa. Mặt khác, tạo điều kiện ban hành các cơ chế đặc thù khác biệt dành cho huyện Định Hóa khác với các huyện khác để có thể thu hút doanh nghiệp đầu tư vào huyện Định Hóa;

- UBND tỉnh Thái Nguyên, sở Tài nguyên và Môi trường sớm phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 để UBND huyện Định Hóa có cơ sở thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa huyện.

Trên đây là kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2023 và bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của UBND huyện Định Hóa./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở TN&MT tỉnh Thái Nguyên;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Lý Văn Thắng